

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỐI CAO**

Số: 01/2014/TT-CA

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2014

THÔNG TƯ

**BAN HÀNH NỘI QUY PHIÊN TÒA
CHÁNH ÁN TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO**

Căn cứ Điều 197, Điều 198 và Điều 226 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 209 và Điều 239 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 127 và Điều 165 của Luật tổ tụng hành chính;

Căn cứ Điều 18 của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Viện trưởng Viện khoa học xét xử Tòa án nhân dân tối cao,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Thông tư này Nội quy phiên tòa.

Điều 2. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 16 tháng 6 năm 2014.

Điều 3. Các Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự có trách nhiệm thi hành Thông tư này.

CHÁNH ÁN

Nơi nhận:

- Các Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự;
- Các Thẩm phán và các đơn vị thuộc TANDTC;
- UBTP của Quốc hội;
- UBPL của Quốc hội;
- Ban Nội chính Trung ương;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Công an;
- Lưu: VT (VP TANDTC, Viện KHXX).

Trương Hoà Bình

NỘI QUY PHIÊN TÒA

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 01/2014/TT-CA ngày 28 tháng 4 năm 2014 của Chánh án Tòa án nhân dân tối cao)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Nội quy phiên tòa này quy định về nguyên tắc tổ chức phiên tòa, nội quy phòng xử án, việc bảo vệ phiên tòa và thực hiện các quyết định của Chủ tọa phiên tòa.

2. Nội quy phiên tòa này được áp dụng đối với các phiên tòa; phiên họp giải quyết việc dân sự, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính do Tòa án tiến hành.

Điều 2. Nguyên tắc tổ chức phiên tòa

1. Phiên tòa được tổ chức công khai, trừ trường hợp cần giữ bí mật nhà nước, thuần phong, mỹ tục của dân tộc, bảo vệ người chưa thành niên hoặc giữ bí mật đời tư theo yêu cầu chính đáng của đương sự.

2. Phiên tòa được tổ chức tại phòng xử án ở trụ sở Tòa án hoặc ở nơi xét xử lưu động ngoài trụ sở Tòa án (sau đây gọi chung là phòng xử án).

3. Việc tổ chức phiên tòa phải bảo đảm các yêu cầu về an ninh, trật tự, sự tôn nghiêm của Tòa án; bảo đảm cho việc xét xử được tiến hành dân chủ, nghiêm minh, khách quan, đúng pháp luật; góp phần tuyên truyền, giáo dục công dân chấp hành pháp luật, tôn trọng những quy tắc của đời sống xã hội, nâng cao ý thức đấu tranh phòng chống tội phạm, các vi phạm pháp luật khác.

4. Tòa án có trách nhiệm chuẩn bị các điều kiện cần thiết để tổ chức phiên tòa; mọi cá nhân, cơ quan, tổ chức phải tuân thủ pháp luật và tạo điều kiện để Tòa án tổ chức phiên tòa trang nghiêm, trật tự, theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Nội quy phòng xử án

1. Khi vào phòng xử án, mọi người đều phải chấp hành việc kiểm tra an ninh của lực lượng có trách nhiệm bảo vệ phiên tòa.

Nghiêm cấm mang vũ khí, hung khí, chất nổ, chất cháy, chất độc, chất phóng xạ, đồ vật cấm lưu hành, truyền đơn, khẩu hiệu và tài liệu, đồ vật khác ảnh hưởng đến sự tôn nghiêm của phiên tòa vào phòng xử án, trừ vật chứng của vụ án phục vụ cho công tác xét xử hoặc vũ khí, công cụ hỗ trợ được người có thẩm quyền mang theo để làm nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa.

2. Người tham gia phiên tòa theo yêu cầu của Tòa án phải xuất trình giấy triệu tập, giấy mời, các giấy tờ có liên quan khác cho Thư ký phiên tòa tại bàn thư ký chậm nhất là 15 phút, trước giờ khai mạc phiên tòa và ngồi đúng vị trí trong phòng xử án theo hướng dẫn của Thư ký phiên tòa; trường hợp đến muộn thì phải xuất trình giấy triệu tập, giấy mời, các giấy tờ có liên quan khác cho Thư ký phiên tòa thông qua lực lượng làm nhiệm vụ bảo vệ phiên tòa.

3. Người dưới 16 tuổi không được vào phòng xử án, trừ trường hợp được Tòa án triệu tập.

4. Mọi người trong phòng xử án phải mặc quần áo nghiêm túc; có thái độ tôn trọng Hội đồng xét xử, giữ trật tự, không nói chuyện riêng và tuân theo sự điều khiển của Chủ tọa phiên tòa.

5. Không đội mũ, nón, đeo kính màu trong phòng xử án, trừ trường hợp có lý do chính đáng, được Chủ tọa phiên tòa cho phép; không sử dụng điện thoại di động trong phòng xử án; không hút thuốc, không ăn uống trong phòng xử án hoặc có hành vi khác ảnh hưởng đến sự tôn nghiêm của phiên tòa.

6. Mọi người trong phòng xử án phải đứng dậy khi Hội đồng xét xử vào phòng xử án và khi tuyên án, trừ trường hợp đặc biệt được phép của Chủ tọa phiên tòa.

7. Bị cáo đang bị tạm giam chỉ được tiếp xúc với người bào chữa; việc tiếp xúc với những người khác phải được phép của Chủ tọa phiên tòa.

8. Người tham gia phiên tòa theo yêu cầu của Tòa án phải có mặt tại phiên tòa trong suốt thời gian xét xử vụ án, trừ trường hợp được Chủ tọa phiên tòa cho phép rời khỏi phòng xử án khi có lý do chính đáng.

9. Chỉ những người được Hội đồng xét xử cho phép mới được hỏi, trả lời hoặc phát biểu. Người hỏi, trả lời hoặc phát biểu phải đứng dậy, trừ trường hợp vì lý do sức khỏe được Chủ tọa phiên tòa cho phép ngồi để hỏi, trả lời hoặc phát biểu.

10. Người vi phạm nội quy phòng xử án thì tùy trường hợp có thể bị Chủ tọa phiên tòa cảnh cáo, phạt tiền, buộc rời khỏi phòng xử án, bị bắt giữ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hoạt động thông tin, báo chí tại phiên tòa

1. Nhà báo tham dự phiên tòa để đưa tin về diễn biến phiên tòa phải xuất trình Thẻ nhà báo và giấy giới thiệu công tác cho Thư ký phiên tòa tại bàn thư ký chậm nhất là 15 phút, trước giờ khai mạc phiên tòa; chấp hành đúng hướng dẫn của Thư ký phiên tòa hoặc lực lượng cảnh sát bảo vệ phiên tòa về khu vực tác nghiệp; chấp hành sự điều khiển của Chủ tọa phiên tòa; tuân thủ các quy định của pháp luật và nội quy phòng xử án.

2. Hoạt động thông tin, báo chí của báo chí nước ngoài, cơ quan đại diện nước ngoài, tổ chức nước ngoài tại Việt Nam được thực hiện theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 5. Việc bảo vệ phiên tòa và thực hiện các quyết định của Chủ tọa phiên tòa

Lực lượng cảnh sát bảo vệ phiên tòa có nhiệm vụ bảo vệ trật tự phiên tòa và thi hành quyết định của Chủ tọa phiên tòa về việc buộc rời khỏi phòng xử án hoặc bắt giữ người gây rối trật tự phiên tòa theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Việc niêm yết và phổ biến Nội quy phiên tòa

1. Các quy định tại các điều 3, 4 và 5 của Nội quy phiên tòa phải được niêm yết công khai tại phòng xử án.

2. Trước khi bắt đầu phiên tòa, Thư ký phiên tòa phải ổn định trật tự và phổ biến các quy định tại các điều 3, 4 và 5 của Nội quy phiên tòa.